

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực xuất nhập khẩu của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3361/QĐ-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang tại Tờ trình số 69/TTr-SCT ngày 21 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực xuất nhập khẩu của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

Phần I.**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU CỦA
NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYỀN QUANG***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyền Quang)*

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
A	TTHC CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực: Xuất nhập khẩu					
1	1.000603	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu AK	- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử: 06 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy: 08 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đầy đủ	* Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích: - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: + Điểm tiếp nhận số 1 (Số 609, đường Quang Trung, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyền Quang). + Điểm tiếp nhận số 2 (Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyền Quang). * Gửi Dịch vụ công trực tuyến toàn trình qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử (eCoSys) của Bộ Công Thương tại địa chỉ	- Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng mức phí theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC: 30.000 đồng/bộ CO cấp mới. - Từ ngày 01/01/2027 trở đi mức thu phí là: 60.000	- Thông tư số 49/2025/TT-BCT ngày 09/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Chính phủ các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc. - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 3361/QĐ-BCT ngày 18/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc sửa đổi, bổ sung
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>	<i>(7)</i>
			và hợp lệ. - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện: 24 giờ làm việc từ khi nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư.	www.ecosys.gov.vn	đồng/bộ C/O cấp mới (khoản 1 Điều 4 Thông tư số 36/2023/TT-BTC).	

Phần II.
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

1. TTHC áp dụng quy trình 06 giờ, 8 giờ, 24 giờ làm việc

STT	Mã TTHC	Tên TTHC
1	1.000603	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AK

*** Nội dung quy trình:**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện (giờ)			Cơ quan phối hợp (nếu có)
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến trong thời hạn 06 giờ kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, trong thời hạn 08 giờ kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trường hợp nộp hồ sơ qua bưu chính trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	CCVC tiếp nhận/tra kết quả	1/2 giờ	1/2 giờ	1/2 giờ	
Bước 2	Lãnh đạo phòng chuyên môn duyệt hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01 giờ	01 giờ	01 giờ	
Bước 3	Thẩm định hồ sơ, tham mưu phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý	CCVC phòng chuyên môn	2,5 giờ	3,5 giờ	17,5 giờ	
Bước 4	Phê duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Cơ quan chuyên môn	01 giờ	02 giờ	04 giờ	

Bước 5	Văn thư phát hành kết quả (cấp số, đóng dấu)	Văn thư Sở	1/2 giờ	1/2 giờ	1/2 giờ	
Bước 6	Trả kết quả	CCVC tiếp nhận/trả kết quả	1/2 giờ	1/2 giờ	1/2 giờ	